

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢI KIỂM TRA BẰNG TỐT NGHIỆP THPT

(Theo TB số /TB-ĐHSPKT - CTHSSV ngày)
Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Lớp: 151271B

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
1	15127029	Nguyễn Minh An	08/07/1997	Đồng Tháp	B122850	30/11/2015	Đồng Tháp
2	15127031	Ngô Hoàng Ân	06/05/1997	Đồng Tháp			
3	15127033	Trần Quốc Bảo	28/08/1997	br-vt	B 490590	29/12/2015	Bà Rịa - Vũng Tàu
4	15127126	Hồ Chí Cường	10/10/1997	Bình Định			
5	15127044	Phan Phát Đạt	06/12/1997	TP. Hồ Chí Minh	587709	30/12/2015	TP. Hồ Chí Minh
6	15127039	Voòng Chông Dầu	25/09/1997	Lâm Đồng			
7	15127047	Phan Văn Đức	02/12/1997	Hà Tĩnh	B774951	15/01/2016	Hà Tĩnh
8	15127048	Trần Ngọc Đức	24/10/1996	Quảng Ngãi	B782101	07/03/2016	Đắk Nông
9	15127043	Lê Bình Dương	31/07/1997	Bình Thuận			
10	15127045	Phạm Minh Đương	15/04/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	b493166	29/12/2015	Bà Rịa - Vũng Tàu
11	15127053	Nguyễn Thanh Hiền	19/04/1997	Mỹ Tường II- Nhơn Hải- Ninh Hải-Ninh Thuận	B496777	20/10/2015	Ninh Thuận
12	15127054	Nguyễn Trọng Hiếu	12/12/1997	Bình Định	B336396	31/12/2015	Bình Định
13	15127055	Trịnh Thanh Hoàng	24/06/1997	TP.HCM			
14	15127057	Huỳnh Đức Huy	25/01/1997	TP. Hồ Chí Minh	B575277	30/12/2015	TP. Hồ Chí Minh
15	15127063	Phạm Quang Khải	06/08/1997	Bà Rịa Vũng Tàu	B 491047	29/12/2016	Bà Rịa - Vũng Tàu
16	15127072	Nguyễn Hải Long	29/07/1997	Bình Phước	B 128772	24/02/2016	Bình Phước
17	15127080	Trần Ngọc Nguyễn	10/01/1997	Bình Định	B339532	31/12/2015	Bình Định
18	15127089	Nguyễn Thế Quân	03/11/1996	Nam Định			
19	15127097	Nguyễn Hoàng Thái	11/05/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	B 490790	29/12/2015	Bà Rịa - Vũng Tàu
20	15127095	Dương Tấn Thanh	10/03/1997	Bình Định	B330714	31/12/2015	Bình Định
21	15127105	Lê Viết Tiến	01/10/1997	Hà Tĩnh	B770579	15/1/2016	Hà Tĩnh
22	15127109	Bùi Thành Trục	27/01/1997	Cam Ranh - Khánh Hòa	B561520	15/12/2015	Khánh Hòa

STT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
23	15127115	Hoàng Mạnh	Tùng	08/04/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	B486833	29/12/2015	Bà Rịa - Vũng Tàu
24	15127123	Nguyễn Cao	Vượng	26/09/1997	Nghệ An	B134826	24/02/2016	Bình Phước

TP.Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 2 năm 2017

Người lập biểu

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢI KIỂM TRA BẰNG TỐT NGHIỆP THPT

(Theo TB số /TB-ĐHSPKT - CTHSSV ngày)
Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Lớp: 151272B

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
1	15127125	Huỳnh Đình An	01/03/1997	Đồng Tháp	B122849	30/11/2015	Đồng Tháp
2	15127030	Nguyễn Đỗ Quốc Anh	12/11/1997	Khánh Hòa			
3	15127037	Đào Ngọc Công	12/10/1997	Nghệ An			
4	15127041	Võ Thạch Dũ	10/02/1997	tp.hcm	B580589	30/12/2015	TP. Hồ Chí Minh
5	15127046	Hoàng Anh Đức	02/01/1995	Hà Tĩnh	A02983306	08/08/2014	TP. Hồ Chí Minh
6	15127049	Trần Thanh Đức	02/02/1997	Thôn 1-Đức Bình-Tánh Linh-Bình Thuận	B659404	12/12/2015	Bình Thuận
7	15127052	Nguyễn Văn Hiền	22/03/1997	thôn Liên Trì, xã Cát Nhon, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	B336387	31/12/2015	Bình Định
8	15127061	Dương Quốc Hưng	29/11/1997	Thành phố Hồ Chí Minh			
9	15127065	Lương Minh Khiêm	13/05/1997	Tây Ninh	B314193	27/11/2015	Tây Ninh
10	15127071	Võ Phan Thanh Lâm	26/07/1997		B760577	10/3/2016	Kon Tum
11	15127074	Trần Huỳnh Thanh Mai	14/01/1997	Khánh Hòa	B564304	15/12/2015	Khánh Hòa
12	15127078	Trần Phạm Duy Nghĩa	25/06/1997	Dầu Tiếng - Bình Dương	272-GCN-THPTDT	26/07/2015	Bình Dương
13	15127082	Võ Huỳnh Thanh Nhân	15/08/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu			
14	15127084	Trần Văn Phan	13/05/1996	Thừa Thiên Huế	B 01307	25/09/2014	Thừa Thiên Huế
15	15127087	Huỳnh Ngọc Phúc	06/06/1997	TP. Hồ Chí Minh	B604938	30/12/2015	TP. Hồ Chí Minh
16	15127094	Nguyễn Hữu Tại	10/01/1997	Tây Ninh	B314020	27/11/2015	Tây Ninh
17	15127098	Hồ Thắng	17/06/1997		B497445	20/10/2015	Ninh Thuận
18	15127099	Huỳnh Quang Thi	10/09/1997	Bình Định			
19	15127106	Trịnh Văn Tiến	06/01/1997	Đồng Nai			
20	15127110	Nguyễn Anh Tuấn	25/04/1997	Pleiku - Gia Lai	477946	4/1/2016	Gia Lai

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
21	15127117	Nguyễn Hữu Tướng	15/11/1996	Phổ Khánh -Đức Phổ- Quảng Ngãi			
22	15127113	Võ Văn Tuyên	01/03/1997	Đức Chánh,Mộ Đức Quảng Ngãi	B458299	22/12/2015	Quảng Ngãi
23	15127114	Vũ Văn Tuyên	02/12/1996	Thanh Hóa	A03654630	14/11/2014	Thanh Hóa
24	15127119	Đào Đình Văn	10/02/1997	Thanh Hóa			

TP.Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 2 năm 2017

Người lập biểu

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢI KIỂM TRA BẰNG TỐT NGHIỆP THPT

(Theo TB số /TB-ĐHSPKT - CTHSSV ngày)
Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Lớp: 151492B

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
1	15149064	Lâm Quý An	28/08/1997	Đồng Nai	B691219	31/10/2015	Đồng Nai
2	15149082	Nguyễn Thành Đạt	07/05/1997	Võ Xu- Đức Linh- Bình Thuận	B658285	12/12/2015	Bình Thuận
3	15149085	Nguyễn Hoàng Đức	05/10/1997		B134514	24/02/2016	Bình Phước
4	15149088	Trương Bá Đức	01/11/1997				
5	15149100	Lê Văn Hòa	10/07/1997	Tân sơn-Ninh sơn-Ninh Thuận			
6	15149102	Diệp Nhật Hòa	12/04/1997	Cam Ranh-Khánh Hòa	B629138	30/12/2015	TP. Hồ Chí Minh
7	15149111	Trịnh Quang Hưng	21/10/1996	Quảng Nam			
8	15149103	Nguyễn Thanh Huy	09/11/1997	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi	B454530	22/12/2015	Quảng Ngãi
9	15149105	Trần Phước Huy	11/10/1997	Thành Phố Hồ Chí Minh	B628608	30/12/2015	TP. Hồ Chí Minh
10	15149116	Phạm Chí Khải	06/04/1997	Trần Văn Thời - Cà Mau			
11	15149117	Nguyễn Việt Khánh	17/09/1997				
12	15149118	Đặng Sĩ Khiêm	05/03/1997	Đắk Lắk	B0783395/BS	07/03/2016	Đắk Nông
13	15149119	Nguyễn Anh Khoa	09/03/1996	Thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp	A03010067	15/10/2014	Đồng Tháp
14	15149124	Cao Hữu Khương	08/11/1997		580681	30/12/2015	TP. Hồ Chí Minh
15	15149132	Huỳnh Lê Thành Lộc	21/08/1997		B85925	19/11/2015	Bến Tre
16	15149133	Vũ Đức Lộc	01/06/1997				
17	15149134	Ngô Tấn Lực	12/10/1995	Lâm Đồng			
18	15149146	Nguyễn Trung Nguyên	15/11/1997		B643517	29/01/2016	Đắk Lắk
19	15149157	Hà Đức Phi	08/02/1997				
20	15149158	Đoàn Thế Phong	06/02/1997	Bình Phước			

STT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
21	15149165	Mai Thiện	Phúc	24/01/1997		B658146	12/12/2015	Bình Thuận
22	15149218	Hoàng Hạnh	Phước	07/07/1997		6821	05/01/2016	Bình Dương
23	15149178	Nguyễn Thành	Tâm	06/01/1997	Bình Phước			
24	15149188	Ngô Quốc	Thắng	15/01/1997	Bình Dương	B111699	05/01/2016	Bình Dương
25	15149192	Hà Quang	Thịnh	06/05/1997				
26	15149200	Võ Hữu	Triêm	09/04/1997		B108165	31/12/2015	Phú Yên
27	15149203	Lê Ích	Trọng	02/05/1997	Bệnh Viện Huyện Phong Điền	B358247	30/11/2015	Thừa Thiên Huế
28	15149209	Nguyễn Đăng	Trường	01/09/1997		B317604	27/11/2015	Tây Ninh
29	15149213	Nguyễn Anh	Tú	05/02/1997	Thừa Thiên Huế			

TP.Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 2 năm 2017

Người lập biểu

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢI KIỂM TRA BẰNG TỐT NGHIỆP THPT

(Theo TB số /TB-ĐHSPKT - CTHSSV ngày)
Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Lớp: 159490A

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
1	15149065	Trần Minh An	26/03/1997				
2	15149066	Lê Văn Anh	20/11/1997				
3	15149071	Trần Minh Chiến	21/08/1997				
4	15149072	Nguyễn Văn Cường	26/04/1997	Cái Bè			
5	15149089	Đặng Trường Giang	08/01/1997				
6	15149130	Trần Hoàng Long	19/01/1997	Tây Ninh	B315361	27/11/2015	Tây Ninh
7	15149155	Nguyễn Văn Nhựt	14/12/1997		B 343794	30/12/2015	Bình Định
8	15149159	Nguyễn Hoài Phong	21/08/1997	Tỉnh Tiền Giang	016264	20/01/2016	Tiền Giang
9	15149161	Hoàng Đặng Minh Phú	17/05/1997	Đồng Nai			
10	15149163	Trần Thiện Phú	22/04/1997	TP Hồ Chí Minh			
11	15149164	Hoàng Phúc	26/01/1997				
12	15149166	Nguyễn Thị Phương	04/03/1996	Hào sơn -Hòa xuân nam- Đông hòa -Phú yên			
13	15149167	Nguyễn Tri Phương	25/04/1996		A02921276	15/12/2014	Phú Yên
14	15149171	Nguyễn Trọng Sang	28/07/1997				
15	15149175	Phương Bắc Sơn	25/03/1997	Bắc Kạn	B155378	25/12/2015	Lâm Đồng
16	15149177	Nguyễn Đình Tâm	10/07/1990	Bình Thuận	4023057	09/09/2008	Bình Thuận
17	15149187	Phạm Trần Thái	25/01/1997		B455784	22/12/2015	Quảng Ngãi
18	15149194	Trần Văn Hưng Thịnh	22/01/1997	Tân Phú-Đồng Nai			
19	15149206	Lê Minh Trung	09/07/1997	Tiền Giang	B132104	24/02/2016	Bình Phước
20	15149210	Lê Ngô Anh Tuấn	02/06/1997		B501635	29/01/2016	Đắk Lắk

TP.Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 2 năm 2017

Người lập biểu

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢI KIỂM TRA BẰNG TỐT NGHIỆP THPT

(Theo TB số /TB-ĐHSPKT - CTHSSV ngày)
Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Lớp: 151491C

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
1	15149067	Lý Thị Ngọc Anh	01/09/1997	Đồng Nai	B698557	31/10/2015	Đồng Nai
2	15149068	Nguyễn Huỳnh Anh	31/10/1997				
3	15149069	Võ Đình Anh	21/04/1997	Vạn Long Tam Đàn, Phú Ninh, Quảng Nam			
4	15149070	Đỗ Chí Bảo	20/06/1997				
5	15149073	Phạm Ngọc Cường	09/05/1997	Tp.Hồ Chí Minh			
6	15149080	Lê Vạn Đạt	20/12/1997		B503896	29/1/2016	Đắk Lắk
7	15149077	Lê Huy Dương	15/02/1997	Thôn Thượng, Xã Thạch Hạ, TP Hà Tĩnh			
8	15149097	Nguyễn Đình Hiếu	24/12/1997				
9	15149114	Ngô Duy Khang	02/06/1997				
10	15149120	Nguyễn Anh Khoa	28/12/1997		B 463942	01/04/2016	Vĩnh Long
11	15149122	Hà Văn Khôi	08/07/1997	Tỉnh Bình-Son Tĩnh-Quảng Ngãi	2268	25/12/2015	Quảng Ngãi
12	15149127	Đỗ Văn Lam	14/12/1997		B695885	31/10/2015	Đồng Nai
13	15149136	Phạm Công Minh	15/12/1997	Hải Dương	B114747	05/01/2016	Bình Dương
14	15149140	Phạm Hoài Nam	07/10/1997	TP Vũng Tàu			
15	15149153	Lê Thành Nhân	27/02/1997	BV Nguyễn Đình Chiểu, Bến Tre	B84242	19/11/2015	Bến Tre
16	15149172	La Văn Sĩ	14/09/1997	Bình Thuận	B661448	12/12/2015	Bình Thuận
17	15149180	Nguyễn Thiện Tân	10/09/1997	Đồng Nai			
18	15149183	Đỗ Tiến Thành	09/11/1996				
19	15149184	Dương Minh Thảo	09/03/1997	ninh thuận	B498547	20/10/2015	Ninh Thuận
20	15149185	Phạm Ngọc Thảo	04/08/1996				

STT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
21	15149186	Trần Thị Thanh	Thảo	19/10/1997				
22	15149197	Trần Hoài	Thuận	29/12/1997	Đồng Tháp	B728924	15/12/2015	Kiên Giang
23	15149202	Quản Minh	Trí	29/03/1996	Đồng Nai	A 03357056	31/7/2014	Đồng Nai
24	15149205	Bùi Ngọc	Trung	02/09/1997	Đồng Nai	740149	31/10/2015	Đồng Nai
25	15149208	Phan Văn	Trung	22/01/1997	Đồng Nai	b694909	31/10/2015	Đồng Nai
26	15149211	Lê Quang	Tuấn	25/04/1997		B76817	19/11/2015	Bến Tre
27	15149214	Hà Công	Ty	07/01/1997	Thôn Hội Khánh-Xã Mỹ Hòa-Huyện Phù Mỹ-Tỉnh Bình Định	B337853	31/12/2015	Bình Định
28	15149215	Đỗ Quang	Vinh	22/07/1997	Ba Tri, Bến Tre			
29	15149217	Nguyễn Thành	Vinh	13/09/1997	Đức Giang - Vũ Quang - Hà Tĩnh	B779543	15/1/2016	Hà Tĩnh

TP.Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 2 năm 2017

Người lập biểu

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢI KIỂM TRA BẰNG TỐT NGHIỆP THPT

(Theo TB số /TB-ĐHSPKT - CTHSSV ngày)
Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Lớp: 151271A

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
1	15127032	Phạm Thiên Bảo	31/05/1997	Bình Thuận			
2	15127038	Nguyễn Thành Công	02/05/1996	Long An	A 03202504	31/07/2014	Long An
3	15127040	Bùi Văn Doanh	22/09/1997	Vĩnh Phúc			
4	15127050	Lê Công Hà	14/05/1995	Thuận Hòa-Hàm Thuận Bắc-Bình Thuận	A 02199047	09/09/2013	Bình Thuận
5	15127051	Nguyễn Thị Kiều Hân	13/11/1997		B341746	31/12/2012	Bình Định
6	15127059	Nguyễn Đình Huy	11/07/1996	Đồng Nai			
7	15127066	Nguyễn Đăng Khoa	20/11/1997		B561198	15/12/2015	Khánh Hòa
8	15127067	Nguyễn Phú Đăng Khoa	08/05/1997	Đa Khoa Tiền Giang	B92543	20/01/2016	Tiền Giang
9	15127069	Đặng Hoàng Lanh	02/12/1997		B560683	15/12/2015	Khánh Hòa
10	15127075	Nguyễn Mạnh	08/09/1997	Quảng Ngãi			
11	15127077	Nguyễn Văn Nam	01/02/1997	Buôn Đôn Đắk Lắk	B639140	29/01/2016	Đắk Lắk
12	15127081	Lê Thiện Nhân	26/02/1997	An Giang			
13	15127083	Đặng Quý Nhất	06/02/1997	Tây Ninh	B316409	27/11/2015	Tây Ninh
14	15127085	Trần Duy Phong	11/08/1997	Long Khánh	19427	31/10/2015	Đồng Nai
15	15127086	Hồ Văn Phú	16/06/1997	Kon Tum			
16	15127093	Trần Bá Sơn	16/04/1997	Đồng Tháp			
17	15127101	Nguyễn Hoàng Thịnh	06/10/1997	Thôn 11 xã Mỹ Thắng huyện Phù Mỹ tỉnh Bình Định			
18	15127102	Lê Quốc Thông	19/08/1997	Thôn Phú Diễn Xã Hòa Đông Huyện Tây Hòa Tỉnh Phú Yên	B101627	31/12/2015	Phú Yên
19	15127103	Hồ Minh Thư	19/05/1997	Tiền Giang			

STT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
20	15127104	Lê Chí	Thương	29/01/1997	Bình Thuận	B653651	12/12/2015	Bình Thuận
21	15127116	Nguyễn Khánh	Tùng	05/11/1997	Bình Dương			
22	15127120	Trần Bắc	Việt	01/07/1992	Hồ Chí Minh			

TP.Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 2 năm 2017

Người lập biểu

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢI KIỂM TRA BẰNG TỐT NGHIỆP THPT

(Theo TB số /TB-ĐHSPKT - CTHSSV ngày)
Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Lớp: 151491B

STT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
1	15149227	k'	Bít	16/07/1994				
2	15149228	K'	Brút	28/07/1994		A02176647	10/10/2013	Lâm Đồng
3	15149229	Thông Văn	Đỗ	30/11/1996				
4	15149083	Trương Văn	Đông	09/11/1997				
5	15149087	Trần Mạnh	Đức	19/12/1997	Bệnh viện Suối Tre			
6	15149075	Nguyễn Anh	Duy	14/08/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu			
7	15149109	Phan Văn	Hùng	15/04/1997	Thôn 1, xã Đức Bình,huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận	B658453	12/12/2015	Bình Thuận
8	15149112	Võ Chí	Hưng	05/01/1997		559365	15/12/2015	Khánh Hòa
9	15149104	Nguyễn Tuấn	Huy	15/05/1997	Kiên Giang			
10	15149106	Võ Đình	Huy	27/11/1997	Long An	B595985	30/12/2015	TP. Hồ Chí Minh
11	15149125	Nguyễn Anh	Kiệt	15/02/1997	BV Đa khoa Quảng Ngãi	B458497	22/12/2015	Quảng Ngãi
12	15149142	Nguyễn Hữu	Nghĩa	22/03/1997				
13	15149143	Hoàng Công Nhật	Nguyên	29/01/1997	Hàm Tân,Bình Thuận	B659009	12/12/2015	Bình Thuận
14	15149144	Lê Hoài	Nguyên	26/08/1997		B76550	19/11/2015	Bến Tre
15	15149145	Lê Trần Văn	Nguyên	12/09/1997	Gia Lai	B477725	04/01/2016	Gia Lai
16	15149151	Chu Thành	Nhân	05/03/1997	Tây Ninh			
17	15149154	Phan Quốc	Nhất	07/04/1997				
18	15149156	Lê Huỳnh Quốc	Pháp	30/04/1997				
19	15149160	Nguyễn Văn	Phong	20/04/1997	Hà Tĩnh			
20	15149168	Trần Duy	Phương	02/09/1997		B154552	25/12/2015	Lâm Đồng
21	15149231	Kiều Quốc	Pi	25/05/1995				

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
22	15149173	Lê Đình Sơn	28/09/1997	Thanh Hóa			
23	15149174	Nguyễn Hoàng Sơn	26/12/1997	Bình Dương			
24	15149179	Huỳnh Nhật Tân	12/11/1997		B332266	31/12/2015	Bình Định
25	15149182	Lý Thanh Thao	20/02/1996	Hoài Thanh, Hoài Nhơn, Bình Định	A03740575	01/11/2014	Bình Định
26	15149191	Võ Văn Thiện	09/06/1997	Thành phố Tây Ninh			
27	15149196	Từ Hoàng Thông	26/04/1997				
28	15149216	Nguyễn Quang Vinh	11/04/1997		B455957	22/12/2015	Quảng Ngãi

TP.Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 2 năm 2017

Người lập biểu

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢI KIỂM TRA BẰNG TỐT NGHIỆP THPT

(Theo TB số /TB-ĐHSPKT - CTHSSV ngày)
Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Lớp: 151272A

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
1	15127034	Võ Trọng Bộ	04/05/1996	xóm 20 xã hưng thắng huyện hưng nguyên tỉnh nghệ an			
2	15127036	Nguyễn Ngọc Chiến	13/02/1997	Khánh Hòa	563210	15/12/2015	Khánh Hòa
3	15127128	Lộ Ngọc Đạt	04/06/1997		Ka178	25/2/2015	Quảng Ngãi
4	15127056	Diệp Bảo Huy	05/04/1997	Nha Trang, Khánh Hòa			
5	15127058	Nguyễn Đăng Huy	04/11/1997	Thanh Hóa	B134904	24/02/2016	Bình Phước
6	15127060	Nguyễn Hoàng Huy	07/01/1997	Tiền Giang			
7	15127064	Lê Duy Khánh	15/08/1996	Tây Ninh	A03213313	15/10/2014	Tây Ninh
8	15127070	Nguyễn Hữu Lạc	28/06/1996	daklak	A03246827	15/10/2014	Đắk Lắk
9	15127068	Nguyễn Hà Lam	15/03/1996	Phổ Minh, Đức Phổ, Quảng Ngãi			
10	15127073	Nguyễn Ngô Đình Long	08/11/1996	XUYÊN MỘC, BÀ RIA VUNG TÀU	A03233177	25/8/2014	Bà Rịa - Vũng Tàu
11	15127076	Trần Tiến Minh	16/12/1997	Gò Công Tây - Tiền Giang	95456	20/1/2016	Tiền Giang
12	15127079	Nguyễn Bảo Ngôn	20/06/1996	Bạc Liêu			
13	15127090	Nguyễn Võ Minh Quân	05/08/1997	TPHCM			
14	15127096	Phương Gia Thành	10/10/1997	Khánh Hòa	B556090	15/12/2015	Khánh Hòa
15	15127100	Đoàn Công Thiện	27/04/1997	Ấp An Hòa, Xã Bình Hòa Bắc, Huyện Đức Huệ, Tỉnh Long An	B747397	19/01/2016	Long An
16	15127133	Hương Nhật Trang	18/12/1994	ấp chùa, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu	A02006266	27/8/2013	Bạc Liêu

STT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
17	15127107	Nguyễn Đức	Trí	20/02/1997	Tiền Giang	B92858	20/01/2016	Tiền Giang
18	15127108	Nguyễn Hữu	Trí	07/03/1997	Cần Thơ			
19	15127111	Nguyễn Văn	Tuấn	27/11/1997				
20	15127112	Phan Đình	Tuấn	17/06/1996	Krông Năng-Đắk Lắk	A03245081	15/10/2014	Đắk Lắk
21	15127118	Trần Quốc	Ty	09/09/1995	Bình Định			
22	15127121	Nguyễn Thái	Việt	05/12/1997	Bình Định	B338322	31/12/2015	Bình Định
23	15127124	Phạm Thành	Vỹ	14/03/1997	Bình Phước	b130280	24/02/2016	Bình Phước

TP.Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 2 năm 2017

Người lập biểu

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢI KIỂM TRA BẰNG TỐT NGHIỆP THPT

(Theo TB số /TB-ĐHSPKT - CTHSSV ngày)
Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Lớp: 151492A

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
1	15149081	Ngô Tấn Đạt	27/11/1997		B497630	20/10/2015	Ninh Thuận
2	15149086	Nguyễn Tiến Đức	10/07/1997	Buôn Ma Thuột-ĐăkLăk	B501788	29-01-2016	Đăk Lăk
3	15149076	Dương Tuấn Dũng	02/04/1997		B154774	25/12/2015	Lâm Đồng
4	15149084	Nguyễn Văn Được	08/07/1997		B691127	31/10/2015	Đồng Nai
5	15149078	Nguyễn Thái Dương	02/01/1997		B463898	01/4/2016	Vĩnh Long
6	15149074	Huỳnh Nguyễn Bảo Duy	28/04/1997	Đồng Tháp	B122226	30/11/2015	Đồng Tháp
7	15149094	Trần Văn Hải	07/08/1997	Đồng Nai	A02589384	10/05/2013	Đồng Nai
8	15149092	Lê Nhật Hào	02/10/1997	Xã Tuyên Thạnh-Thị xã Kiến Tường-Tỉnh Long An	B748278	19/01/2016	Long An
9	15149093	Nguyễn Võ Hào	20/08/1997				
10	15149099	Đặng Nghĩa Hiệp	13/05/1997		B750884	19/01/2016	Long An
11	15149101	Nguyễn Lê Hoàng	03/02/1997		B456445	22/12/2015	Quảng Ngãi
12	15149108	Lê Tấn Hùng	08/11/1997	Tây Ninh	B313686	27/11/2015	Tây Ninh
13	15149107	Võ Phạm Khang Huy	23/08/1997	Xã Xuân Thành, Huyện Xuân Lộc, Tỉnh Đồng Nai	B 696551	31/10/2015	Đồng Nai
14	15149113	Nguyễn Hoàng Kha	21/09/1997		504099	29-12-2015	Bà Rịa - Vũng Tàu
15	15149121	Trần Minh Khoa	26/02/1997	Hòa Thành, Tây Ninh			
16	15149123	Nguyễn Đăng Khôi	26/06/1997		B498325	20/10/2015	Ninh Thuận
17	15149126	Thiên Hoàng Kim	27/11/1997	Ninh Thuận	B499378	20/10/2015	Ninh Thuận
18	15149135	Lưu Hữu Nhật Minh	03/06/1997				
19	15149137	Phạm Hoàng Minh	10/10/1997	Tân Lộc - Thốt Nốt - Cần Thơ	B743670	19/01/2016	Long An

STT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
20	15149149	Lữ Quốc	Nhã	22/06/1997	An Nhơn-Bình Định	B331427	31/12/2015	Bình Định
21	15149170	Hồ Hữu	Phước	16/02/1997	bà Rịa vũng tàu	B491150	29/12/2015	Bà Rịa - Vũng Tàu
22	15149176	Nguyễn Tấn	Tài	03/03/1997	Bà Rịa-Vũng Tàu			
23	15149190	Hà Hồ Thanh	Thiên	31/10/1997	Đồng Nai	B686915	31/10/2015	Đồng Nai
24	15149199	Nguyễn Văn	Tín	08/02/1997	Xuân Thành Xuân Lộc Đồng Nai			
25	15149204	Võ Văn	Trọng	24/06/1997	Tây Ninh	B313916	27/11/2015	Tây Ninh
26	15149207	Nguyễn Hoàng	Trung	14/12/1997	Phường 1Thị Xã Vĩnh Long			
27	15149212	Hồ Trọng	Tuyến	15/02/1997		B71610	05/10/2015	Thái Bình

TP.Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 2 năm 2017

Người lập biểu

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢI KIỂM TRA BẰNG TỐT NGHIỆP THPT

(Theo TB số /TB-ĐHSPKT - CTHSSV ngày)
Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Lớp: 151491A

STT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
1	15149079	Phạm Bình	Dương	08/10/1997		B96239	20/01/2016	Tiền Giang
2	15149091	Trần Phước	Giàu	31/10/1997				
3	15149095	Vũ Minh	Hào	16/07/1997		04495	31/10/2015	Đồng Nai
4	15149096	Nguyễn Ngọc	Hậu	26/05/1997		B129901	24/02/2016	Bình Phước
5	15149098	Nguyễn Thanh	Hiếu	07/03/1997	Hoài Nhơn-Bình Định	B 341761	31/12/2015	Bình Định
6	15149110	Trần Việt	Hùng	21/07/1997				
7	15149115	Trương Văn	Khang	20/11/1997				
8	15149128	Lê Đình	Linh	10/11/1997				
9	15149129	Trần Công	Lĩnh	05/08/1997				
10	15149131	Trịnh Hoàng	Long	08/01/1997	Bà Rịa Vũng Tàu			
11	15149138	Trịnh Đức	Minh	16/09/1997				
12	15149139	Lê Hoàng	Nam	19/02/1997	Đồng Tháp	B121364	30/11/2015	Đồng Tháp
13	15149141	Nguyễn Hoàng Anh	Nghĩa	15/06/1997				
14	15149147	Nguyễn Trọng	Nguyễn	15/11/1996	Cà Mau	B756325	26/01/2016	Cà Mau
15	15149150	Trần Xuân	Nhã	31/05/1997	Xuân Trường			
16	15149152	Đồng Ngọc Bảo	Nhân	06/07/1997	Tỉnh Tiền Giang	008483	1/7/2015	Tiền Giang
17	15149148	Nguyễn Văn	Nhàng	20/08/1997		B458907	22/12/2015	Quảng Ngãi
18	15149162	Nguyễn Ngọc	Phú	09/11/1997		110479	05/01/2016	Bình Dương
19	15149169	Trần Thanh	Phương	25/08/1997	Nha Trang, Khánh Hòa			
20	15149181	Trần Ngọc	Thanh	16/01/1996	Đồng Nai	A 03350230	31/07/2014	Đồng Nai
21	15149189	Nguyễn Duy	Thế	10/06/1997		A 03131	30/11/2015	Thừa Thiên Huế
22	15149193	Huỳnh Hữu	Thịnh	05/11/1997				

STT	Mã SV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số văn bằng	Ngày cấp	Nơi cấp
23	15149195	Phạm Duy	Thoại	22/06/1997		B490802	29/12/2015	Bà Rịa - Vũng Tàu
24	15149198	Phan Nhật	Tin	30/12/1997	Cát Hiệp, Phù Cát, Bình Định	B834323	31/12/2015	Bình Định
25	15149201	Nguyễn Trọng Vương	Triều	18/09/1997				

TP.Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 2 năm 2017

Người lập biểu